

Số: /UBND-QLĐT

Thành phố Lai Châu, ngày tháng năm 2023

V/v xây dựng chuồng trại chăn
nuôi trên đất nông nghiệp khác

Kính gửi: UBND phường Quyết Thắng.

Ngày 01/11/2023, UBND thành phố Lai Châu nhận được Công văn số 456/UBND ngày 31/10/2023 của UBND phường Quyết Thắng về việc đề nghị hướng dẫn đối với việc người dân xây dựng lán trại trên đất nông nghiệp khác.

Sau khi xem xét, UBND thành phố đã giao cho cơ quan chuyên môn, trên cơ sở báo cáo của cơ quan chuyên môn, UBND thành phố có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 10, Luật Đất đai năm 2013 thì loại đất nông nghiệp khác được sử dụng để xây dựng nhà kính và các loại nhà khác phục vụ mục đích trồng trọt, kể cả các hình thức trồng trọt không trực tiếp trên đất; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ươm tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh.

Như vậy trên hộ đất nông nghiệp khác thì được xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm. Tuy nhiên khi xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm còn phải đảm bảo các điều kiện của các quy định của luật chuyên ngành, cụ thể như sau:

1. Về quy định chuồng trại chăn nuôi

Theo Công văn số 456/UBND ngày 31/10/2023 của UBND phường Quyết Thắng, chưa có thông tin về số con dự kiến chăn nuôi nên không có căn cứ để xác định quy mô chăn nuôi. Tuy nhiên, căn cứ vào diện tích dự kiến xây dựng chuồng nuôi có thể tạm xác định quy mô chăn nuôi của ông Nguyễn Hướng thuộc chăn nuôi trang trại quy mô vừa hoặc nhỏ. Theo quy định, trang trại chăn nuôi quy mô vừa hoặc nhỏ phải đáp ứng các quy định tại các Khoản 1, Điều 55 và Khoản 2, Điều 57 của Luật Chăn nuôi; Điều 5, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ NN&PTNT, cụ thể như sau:

- Tại Khoản 1, Điều 55 quy định: Chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+ Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 53 của Luật này;

+ Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi;

+ Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;

+ Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.

- Việc xác định khoảng cách an toàn được quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ NN&PTNT quy định khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc xác định khoảng cách trong chăn nuôi trang trại

a) Nguyên tắc xác định khoảng cách từ trang trại chăn nuôi đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi là khoảng cách ngắn nhất từ chuồng nuôi hoặc khu vực chứa chất thải chăn nuôi đến tường rào hoặc ranh giới của đối tượng chịu ảnh hưởng;

b) Nguyên tắc xác định khoảng cách từ trang trại chăn nuôi đến trang trại chăn nuôi là khoảng cách ngắn nhất từ chuồng nuôi hoặc khu vực chứa chất thải chăn nuôi đến chuồng nuôi hoặc khu vực chứa chất thải chăn nuôi của trang trại khác.

2. Khoảng cách từ trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ đến khu tập trung xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp, khu dân cư tối thiểu là 100 mét; trường học, bệnh viện, chợ tối thiểu là 150 mét.

3. Khoảng cách từ trang trại chăn nuôi quy mô vừa đến khu tập trung xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp, khu dân cư tối thiểu 200 mét; trường học, bệnh viện, chợ tối thiểu 300 mét.

4. Khoảng cách từ trang trại chăn nuôi quy mô lớn đến khu tập trung xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp, khu dân cư tối thiểu là 400 mét; trường học, bệnh viện, chợ, nguồn cung cấp nước sinh hoạt cho cộng đồng dân cư tối thiểu là 500 mét.

5. Khoảng cách giữa 02 trang trại chăn nuôi của 02 chủ thể khác nhau tối thiểu là 50 mét.

- Theo Khoản 2, Điều 57 của Luật Chăn nuôi quy định: Tổ chức, cá nhân chăn nuôi có nghĩa vụ sau đây:

+ *Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 54 của Luật này;*

+ *Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi;*

+ *Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

+ *Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.*

2. Về quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi

Theo quy định tại số thứ tự 16, Phụ lục II, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì chăn nuôi trang trại quy mô từ 10 đơn vị vật nuôi trở lên thuộc danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quy mô nhỏ (*nếu nuôi ở công suất 300 con lợn nái sẽ thuộc quy mô trung bình*). Theo quy định tại Phụ lục V, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường công suất nhỏ quy định tại phụ lục II thuộc danh mục các dự án đầu tư nhóm III. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 39, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định “*Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II, nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức*” thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường.

Dự án chăn nuôi lợn của ông Nguyễn Hường khi đi vào vận hành chính thức sẽ phát sinh nước thải phải xử lý do đó, dự án thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường. Theo quy định tại mục b, khoản 2, Điều 42, Luật Bảo vệ môi trường, dự án chăn nuôi lợn của ông Nguyễn Hường phải có giấy phép môi trường trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

3. Về quy định cấp giấy phép xây dựng

- Vị trí thửa đất, ông Nguyễn Hường xin xây dựng chuồng trại chăn nuôi thuộc thửa số 166 và thửa 184, tờ bản đồ số 14, thuộc địa bàn phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu; do vậy, công trình phải thực hiện cấp phép xây dựng theo quy định.

- Đối chiếu với Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt tại Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 20/05/2020, vị trí khu đất thuộc quy hoạch đất dự trữ phát triển; nên công trình xin xây dựng chuồng lợn của ông Nguyễn Hường chỉ phù hợp với điều kiện xin cấp giấy phép xây dựng công trình có thời hạn.

4. Quy định về nộp hồ sơ cấp giấy phép xây dựng

- Sau khi đảm bảo các điều kiện theo quy định chuồng trại chăn nuôi, quy định về bảo vệ môi trường tại mục 1 và mục 2 nêu trên, gia đình có trách nhiệm nộp hồ sơ xin cấp phép xây dựng có thời hạn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu.

- Hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng có thời hạn bao gồm:

- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn;
- b) Bản sao một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- c) Bản sao quyết định phê duyệt dự án, quyết định đầu tư; (*đối với tổ chức*)
- d) Bản vẽ thiết kế xây dựng công trình có thời hạn;
- đ) Cam kết tự phá dỡ công trình khi hết thời hạn tồn tại được ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc cưỡng chế phá dỡ.

Trên đây là nội dung trả lời của UBND thành phố Lai Châu, đề nghị UBND phường Quyết Thắng và ông Nguyễn Hương thực hiện (*trong quá trình thực hiện còn khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ với các cơ quan chuyên môn để được hướng dẫn các thủ tục xây dựng theo thẩm quyền*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND thành phố (đ/c Xiêng);
- Các phòng: QLĐT; TNMT; KT.
- Ông Nguyễn Hương, địa chỉ: Bản Nậm Lông 3, phường Quyết Thắng; (báo tin)
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Xiêng